**Appendix to Conditions of Contract**

**Phụ lục Các điều kiện Hợp đồng**

| **Item**  **Hạng mục** | Sub-Clause **Khoản** | **Data**  **Dữ liệu** |
| --- | --- | --- |
| Employer’s name and address/contact details  Tên và địa chỉ/thông tin liên lạc của Chủ đầu tư | 1.1.2.2 & 1.3 | **BW INDUSTRIAL DEVELOPMENT TAN PHU TRUNG LIMITED LIABILITY COMPANY**  At Lot KB4-1, Tan Phu Trung Industrial Park, Tram Bom Hamlet, Tan Phu Trung Commune, Cu Chi District, Ho Chi Minh City, Viet Nam  **CÔNG TY TNHH PHÁT TRIỂN CÔNG NGHIỆP BW TÂN PHÚ TRUNG**  Tại Lô KB4-1, khu công nghiệp Tân Phú Trung, ấp Trạm Bơm, xã Tân Phú Trung, huyện Củ Chi, thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam |
| Contractor’s name and address/contact details  Tên và địa chỉ/thông tin liên lạc của Nhà thầu | 1.1.2.3 & 1.3 | (To be advised later)  (Sẽ thông báo sau) |
| Construction Supervisor’s name and address  Tên và địa chỉ của Tư Vấn Giám Sát | 1.1.2.4 | (To be advised later)  (Sẽ thông báo sau) |
| Design Consultant’s name and address  Tên và địa chỉ của Nhà Tư Vấn Thiết Kế |  | (To be advised later)  (Sẽ thông báo sau) |
| Communication  Liên lạc | 1.3 | Both Parties shall jointly draft a project communication organization chart which will clearly identify acceptable communication lines and methods between the Parties. The approved forms of communications related to the Works between two parties, in order of priority, shall be:  Hai bên cùng nhau phác thảo sơ đồ tổ chức liên lạc trong đó quy định một cách rõ ràng đường liên lạc và cách thức được chấp thuận giữa hai bên. Hình thức liên lạc giữa hai bên cho Công việc, theo thứ tự ưu tiên sẽ bao gồm:   1. Letter / *Thư* 2. Fax / *Fax* 3. Email (non-company related mail or private mail is not acceptable) / *Email* (Không chấp nhận địa chỉ không đại diện cho công ty hoặc địa chỉ cá nhân)   The addresses for the recipients’s communication are as per provided in 1.1.2.2; 1.1.2.3; and 1.1.2.4 of this Appendix.  Địa chỉ của bên nhận cho việc liên lạc như được nêu ở điều 1.1.2.2; 1.1.2.3; và 1.1.2.4 của Phụ Lục này. |
| Defects Notification Period  Thời Gian Thông Báo Sai Sót | 1.1.3.7 | 24 calendar months from the completion date specified in the Taking-Over Certificate for the whole of the Works which will be subject to further extension as per the Contract.  24 tháng kể từ ngày hoàn thành được ghi trong Chứng chỉ Nghiệm thu cho toàn bộ Công trình mà có thể phụ thuộc vào việc gia hạn thêm theo Hợp đồng. |
| Currency of Contract  Loại tiền tệ Hợp đồng | 1.1.4.8 | Vietnam Dong (VND)  Tiền đồng Việt Nam |
| Governing Law  Luật chi phối | 1.4 | The Laws of Vietnam  Luật pháp Việt Nam |
| Ruling language  Ngôn ngữ chủ đạo | 1.4 | English  Tiếng Anh |
| Language for communications  Ngôn ngữ giao tiếp | 1.4 | English & Vietnamese  Tiếng Anh & Tiếng Việt |
| Compliance with Laws  Tuân thủ Luật pháp | 1.13 | Permit and Approval obtaining: the Contractor shall timely obtain all necessary permits, approvals and certificates which are required in all project stages by the related Authorities, Industrial Zone, … to complete the Works including but not limited to  Xin cấp phép và phê duyệt: Nhà thầu sẽ phải kịp thời đạt được tất cả các loại Giấy phép, Phê duyệt và Chứng chỉ được yêu cầu ở tất cả các bước triển khai Dự án bởi các Cơ quan chức năng liên quan, Khu công nghiệp, … để hoàn thành công việc bao gồm nhưng không giới hạn:   * Master plan 1/500 Approval (if requirement by Authorities)   Phê duyệt Thiết kế tổng thể 1/500 (Nếu được yêu cầu bởi chính quyền)   * Fire Fighting Design Permit   Phê duyệt thiết kế PCCC   * Environment Impact Assessment Report Approval   Phê duyệt báo cáo đánh giá tác động môi trường   * Basic Design, Technical Design Appraisal   Thẩm định thiết kế cơ sở, thiết kế kĩ thuật   * Temporary Construction Permit or Approval by the related Authorities to commence a certain works such as mass pilling works; foundation (if possible); earth works and all site temporary facilities no later than 15-Jan-2022.   Giấy phép thi công tạm hoặc phê duyệt tạm bởi các Cơ quan chức năng để bắt đầu công tác thi công cho một số công việc nhất định như Công tác cọc đại trà; móng (nếu có thể); các công tác đất và tất cả các hạng mục phụ trợ, tạm phục vụ thi công vào 15-01-2022.   * Construction Permit   Giấy phép xây dựng   * Work Permit and all other requirements by the Authorities, Industrial Zone before construction, during construction and after construction.   Giấy phép làm việc và tất cả các yêu cầu khác bởi cơ quan chức năng, Khu công nghiệp trước, trong và sau quá trình xây dựng.   * All other Utilities Connection Permit and Approval including but not limited to Power connection, water supply, sewage water, storm water, drainage, … to make ready use before handing over to the Employer.   Tất cả các giấy phép và chấp thuận đấu nối cho toàn bộ tiện ích của Dự án bao gồm điện, nước sạch, nước thải, thoát nước mưa, … để sẵn sàng hoạt động trước khi bàn giao cho Chủ đầu tư.   * Pink book obtaining   Xin sổ hồng cho Dự án |
| Time for access to the Site  Thời gian tiếp cận công trường | 2.1 | From the issuance date of Letter of Acceptance and subject to fulfillment with local Industrial Park /Authorities requirements for accessing to the Site/ Industrial Park  Từ ngày phát hành Thư chấp thuận và đáp ứng với các yêu cầu của Khu công nghiệp, cơ quan chức năng địa phương cho việc tiếp cận công trường/Khu công nghiệp |
| Amount of Performance Security  Giá trị Bảo lãnh Thực hiện | 4.2 | 10 % of the Accepted Contract Amount in a bank guarantee from a bank in accordance with approved bank list for securities and with content approved by the Employer. Validity shall be from 14th date after receiving the Letter of Acceptance until the date of issue of the Taking Over Certificate plus 90 calendar days.  10% giá trị Hợp đồng được chấp thuận bằng một bảo lãnh ngân hàng của ngân hàng tuân theo danh sách ngân hàng được duyệt và với nội dung được Chủ Đầu Tư phê duyệt. Bảo lãnh thực hiện có hiệu lực từ ngày thứ 14 sau ngày nhận được Thư chấp thuận trao thầu cho đến ngày phát hành Chứng Chỉ Nghiệm Thu cộng thêm 90 ngày. |
| Contractor’s Representative  Đại diện Nhà thầu | 4.3 | Details to be submitted to the Construction Supervisor for approval within seven (7) days from the date of the Letter of Acceptance.  Chi tiết phải nộp cho Tư Vấn Giám Sát phê duyệt trong vòng bảy (7) ngày kể từ ngày trong Thư chấp thuận. |
| Nominated Subcontractor/Consultant  Nhà thầu phụ/Nhà tư vấn chỉ định | 4.5 | The Employer nominates Fansipan Construction Consultant Limited Company as the Design Consultant for this Project with contact as below:  Chủ đầu tư chỉ định Công ty Fansipan làm Tư vấn thiết kế cho Dự án với chi tiết liên lạc như sau:  Mr/Ông: Phan Tuấn Duy  Email: duy.pt@fansipan.com.vn  Phone No: 0934 121 819 |
| General Design Obligations  Trách nhiệm chung với thiết kế | 5.1 | The Draft of Master Plan, Basic Design and Fire Fighting Design of the Project have been completed by the Employer’s Design Consultant. The Contractor shall carry out, and be responsible for, the rest of design of the Works including but not limited to verification and completely completion of Basic Design, Fire Fighting Design and development of Technical Design, Construction Drawings  Bản thảo của Thiết kế Tổng mặt bằng, Thiết kế cơ sở và Bản sơ bộ của Thiết kế PCCC của Dự án đã được hoàn thành bởi Tư vấn thiết kế của Chủ đầu tư. Nhà thầu sẽ thực hiện, và chịu trách nhiệm đối với các thiết kế còn lại của Công trình bao gồm nhưng không giới hạn ở việc kiểm tra và hoàn thành hoàn toàn Thiết kế cơ sở, Thiết kế PCCC và phát triển Thiết kế kỹ thuật, Thiết kế bản vẽ thi công. |
| Working hours  Thời gian làm việc | 6.5 | From 8:00 AM to 5:00 PM, Monday to Saturday. The contractor should manage himself to extend working hours or working days as long as it is followed the Government regulation.  Từ 8 giờ sáng đến 5 giờ chiều, từ Thứ Hai đến Thứ Bảy. Nhà thầu phải tự mình quản lý để thêm giờ và ngày làm việc miễn là tuân thủ theo quy định của Nhà nước. |
| Commencement of Works with Temporary Construction Permit  Khởi công Công trình với Giấy phép Xây dựng tạm | 8.1 | Temporary Construction Permit or Temporary Approval by the local Authorities to proceed the certain works such pilling works, foundation works, earth works, temporary facilities shall be obtained by the Contractor no later than 05-Jan-2022  Giấy phép xây dựng tạm thời hoặc sự chấp thuận tạm thời của chính quyền địa phương để tiến hành các công việc nhất định như công việc đóng cọc, công trình nền móng, công tác đất, công trình tạm thời sẽ cần đạt được không chậm hơn ngày 05 tháng 01 năm 2022 |
| Obtaining of permanent Construction Permit  Xin được Giấy phép xây dựng chính | 8.1 | 15-March-2022  15 tháng 03 năm 2022 |
| Early handover to BW’s tenant  Bàn giao sớm cho khách hàng BW | 8.1 | 30-June-2022  30 tháng 06 năm 2022 |
| Practical Completion of Works  Ngày hoàn thành thực tế | 8.1 | 15-July-2022  15 tháng 07 năm 2022 |
| Time for Completion of the Works  Thời gian hoàn thành công trình | 1.1.3.3 & 8.2 | 192 calendar days (including any working days, Saturdays, Sundays, public holidays including without limitation other non-working days as may be caused by inclement weather) from the Commencement Date,  192 ngày (bao gồm ngày làm việc, thứ bảy, chủ nhật, ngày lễ, bao gồm nhưng không giới hạn các ngày không làm việc khác có thể do thời tiết khắc nghiệt) kể từ Ngày khởi công, |
|  |  |  |
| Delay Penalty for the Commencement Date and Completion Date  Phạt chậm trễ Ngày khởi công và Ngày hoàn thành  Công việc hoặc một phần  Công việc | 8.1 & 8.7 & 14.15 (b) | In the event the Contractor fails to complete the agreed of Works in accordance with the Time for Completion provided in the Conditions of the Contract, the following damages and penalties will be imposed to the Contractor:   1. The delay penalties shall be 0.1% of the Accepted Contract Amount (excluding Value Added Tax) for every delayed day for the period from the Time for Completion provided in Sub-clause 8.2 of the Conditions of the Contract until the date stated in the Taking-Over Certificate for the Work with maximum penalties being 8% of the Accepted Contract Amount (excluding Value Added Tax) or 8% of value of all the Works done stated in the Final Statement, excluding Value Added Tax, whichever is higher; and 2. the actual and proven damages sufferred by the Employer due to the delay   Trong trường hợp Nhà thầu không hoàn thành Công việc đã thỏa thuận theo Thời gian Hoàn thành quy định tại Điều kiện Hợp đồng, mức phạt và bồi thường thiệt hại quy định cho Nhà thầu như sau:   1. mức phạt do chậm trễ là 0,1% Giá Trị Hợp Đồng Được Chấp Thuận (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng) cho mỗi ngày chậm trễ cho giai đoạn từ Thời gian Hoàn thành quy định tại Khoản 8.2 của Điều kiện Hợp đồng đến ngày ghi trong Chứng chỉ Nghiệm thu cho Công trình với mức phạt tối đa bằng 8% của Giá Trị Hợp Đồng Được Chấp Thuận (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng) hoặc 8% của giá trị Công việc hoàn thành trong Hồ sơ Quyết toán, chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT), tùy theo giá trị nào cao hơn; 2. Thiệt hại trực tiếp và chứng minh được mà Chủ Đầu Tư phải gánh chịu do sự chậm trễ.   Beside of the delay damages as regulated above, the Contractor will put down a deposit with amount of 650,000usd in Joint Bank Account between the Employer and General Contractor decided by the Employer and accepted by both parties. If the Contractor failed to get any of the Temporary Construction Permit before 05th January 2022 or Permanent Construction Permit before 15th March 2022, the Employer will have the right to terminate the contract and confiscate the deposit. If the Contractor successfully starts work and obtains permanent construction permit on time, the Employer will return the deposit to the Contractor after that.  Nhà thầu sẽ đặt cọc với số tiền 650.000usd vào một Tài khoản Ngân hàng độc lập do Chủ đầu tư quyết định và được hai bên chấp nhận. Nếu Nhà thầu không nhận được bất kỳ Giấy phép Xây dựng Tạm thời nào trước ngày 05 tháng 1 năm 2022 hoặc Giấy phép Xây dựng vĩnh viễn trước ngày 15 tháng 3 năm 2022, Chủ đầu tư sẽ có quyền chấm dứt hợp đồng và tịch thu tiền đặt cọc. Nếu Nhà thầu khởi công thành công và nhận được giấy phép xây dựng chính đúng thời hạn, Chủ đầu tư sẽ trả lại tiền đặt cọc cho Nhà thầu sau đó. |
| Percentage for adjustment of Provisional Sums  Tỉ lệ điều chỉnh giá trị tạm tính | 13.5 (b) | Not applicable  Không áp dụng |
| Adjustment for changes in cost  Điều chỉnh do thay đổi về chi phí | 13.8 | Not applicable  Không áp dụng |
| Advance Payment  Tạm ứng | 14.2 | 5% of the Accepted Contract Amount (excluding VAT  5% Giá trị Hợp đồng được chấp nhận (không bao gồm VAT).  The total Advance Payment shall not exceed the total Advance Payment amount as defined in the Letter of Acceptance and be paid in one instalment subject to the Contractor’s completion of the following conditions at the Employer’s satisfaction:  Tổng giá trị tạm ứng sẽ không vượt quá Tổng giá trị tạm ứng được xác định tại Thư Chấp Thuận và sẽ được trả một lần phụ thuộc vào việc Nhà Thầu hoàn tất các điều kiện sau thỏa mãn yêu cầu của Chủ Đầu Tư:   * The Contract is duly executed by the Contractor and the Employer;   Hợp đồng này được ký hợp lệ bởi Chủ Đầu Tư và Nhà Thầu;   * The Employer receives, verifies and approves the Performance Security, Advance Payment Security and all insurances and payment evidence for the insurance premium required under this Contract;   Chủ Đầu Tư nhận, kiểm tra và phê duyệt Bảo lãnh Thực hiện Hợp đồng, Bảo lãnh tạm ứng và tất cả các hợp đồng bảo hiểm và chứng từ thanh toán phí bảo hiểm theo Hợp đồng này;   * The construction Master programme submitted by the Contractor is agreed by the Employer;   Tiến độ thi công tổng thể được Nhà Thầu nộp cho Chủ Đầu Tư và được Chủ Đầu Tư đồng ý;   * Schedule of anticipated progress payments incorporating expected values of Works submitted by the Contractor is agreed by the Employer;   Lịch trình tiến độ thanh toán dự kiến kết hợp các giá trị dự kiến công việc được Chủ Đầu Tư đồng ý   * Contractors’ All Risk Insurance   Bảo hiểm Mọi rủi ro Xây dựng   * Obtained Temporary Construction Permit   Giấy phép Xây dựng tạm đạt được. |
| Advance Payment Security  Bảo lãnh tạm ứng | 14.2 | 5% of the Accepted Contract Amount (excluding Value Added Tax), shall be valid until the date of issuance of the Taking-Over Certificate for the Works or the date when the Advance Payment has been repaid in full whichever is earlier.  Có giá trị bằng 5% Giá Trị Hợp Đồng được chấp thuận (không bao gồm Thuế Giá trị gia tăng) có hiệu lực cho đến khi Chứng chỉ Nghiệm thu Công trình được phát hành hoặc ngày mà Thanh toán tạm ứng đã được hoàn trả đầy đủ tùy vào việc nào đến trước. |
| Repayment of Advance Payment  Hoàn trả Tiền tạm ứng | 14.2 | The Advance Payment shall be deducted from each Interim Payment Certificate at rate of 10% of Total Certified Value of Works Done starting from the first Interim Payment Certificate. The Advance Payment shall be fully recovered when the total value of works done reached at 80% of the Accepted Contract Amount.  Việc hoàn trả Tiền thanh toán tạm ứng sẽ được khấu trừ trong mỗi chứng chỉ Thanh toán tạm với tỷ lệ bằng 10% Tổng Giá Trị Công việc đã thực hiện bắt đầu từ Chứng chỉ thanh toán tạm thời đầu tiên. Tiền Thanh toán Tạm Ứng phải được hoàn trả đầy đủ khi tổng giá trị công việc thực hiện đạt được 80% Gía Trị Hợp đồng được Chấp thuận. |
| Limit of Retention Money  Giới hạn Tiền giữ lại | 1.1.4.11; and 14.3.(c) | 10% of of the higher of (i) Accepted Contract Amount; or (ii) value of all the Works done stated in the Final Statement, excluding Value Added Tax (VAT).  10% của giá trị cao hơn của: (i) Giá Trị Hợp Đồng Chấp Thuận hoặc (ii) giá trị Công việc hoàn thành trong Hồ sơ Quyết toán, chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT). |
| Amount to be deducted for retention  Số tiền phải khấu trừ để giữ lại | 14.3.(c) | 10% of the value of Works done stated in the Interim Payment Certificate, excluding Value Added Tax (VAT).  10% giá trị Công việc hoàn thành trong Chứng Nhận Thanh Toán Tạm, chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT) |
| Schedule of Payments  Kế hoạch thanh toán | 14.4 | Follow the construction milestones as description in the Scope of Works  Theo các mốc tiến độ xây dựng như được đề cập trong Phạm vi công việc |
| Plant and Materials intended for the works  Thiết bị và Vật tư dự tính cho công trình | 14.5 | Not applicable  Không áp dụng |
| Issue of Interim Payment Certificate  Phát hành chứng chỉ thành toán tạm | 14.6 | Within 15 Working days after the Construction Supervisor receives fully proper Statement and supporting documents from the Contractor.  Trong vòng 15 ngày làm việc kể từ ngày Tư Vấn Giám Sát nhận được đầy đủ Báo cáo và các hồ sơ thanh toán. |
| Interim Payment  Thanh toán tạm | 14.7 | Within 35 Working days after the Employer receives fully proper Statement and supporting documents and 28 working days from the receipt of correct Tax Invoice from the Contractor, whichever is later.  Trong vòng 35 ngày làm việc kể từ ngày Chủ Đầu Tư nhận được đầy đủ Báo cáo và các hồ sơ thanh toán và 28 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hóa đơn thuế giá trị gia tăng từ nhà thầu, tùy thuộc vào sự kiện nào trễ hơn.  The total payment for the interim Payment Certificates will not exceed 85% of the Accepted Contract Amount.  Tổng số tiền thanh toán cho các Chứng nhận thanh toán tạm thời tối đa là 85% Giá Trị Hợp đồng được chấp thuận |
| Payment of Retention  Thanh toán tiền giữ lại | 14.9 | 1. The moiety [50%] of Retention Money shall be released within 56 Working days after the Contractor has received the Taking Over Certificate and submitted all documents required by the Contract for Payment.   Phân nửa [50%] của Tiền Giữ lại sẽ được thanh toán trong vòng 56 ngày làm việc sau khi Nhà thầu nhận Chứng chỉ Nghiệm thu và đệ trình tất cả hồ sơ được yêu cầu theo Hợp đồng về Thanh toán.   1. The next 25% of Retention Money shall be released within 56 working days after the Contractor submits to the Employer: (i) an irrevocable and unconditional Retention Money Security with the equivalent amount to 25% of Retention Money and with 12-months validity from Taking Over Certificate date for the whole Works or the last phase of the Works, and (ii) effective insurance policy as required by the Contract; and   25% tiếp theo của Tiền Giữ Lại sẽ được thanh toán trong vòng 56 ngày làm việc sau khi sau khi Nhà Thầu nộp cho Chủ Đầu Tư: (i) Bảo Lãnh Tiền Giữ Lại không hủy ngang và vô điều kiện có giá trị tương đương 25% của Tiền Giữ Lại và với thời hạn hiệu lực 12 tháng kể từ ngày phát hành Chứng chỉ nghiệm thu cho toàn bộ Công trình hoặc giai đoạn cuối cùng của Công trình, và (ii) chính sách bảo hiểm được yêu cầu theo Hợp đồng; và   1. The last 25% of the Retention Money shall be released within 56 Working days after Performance Certificate to be issued to the Contractor.   25% cuối cùng của Tiền Giữ Lại sẽ được thanh toán trong vòng 56 ngày làm việc sau khi Chứng nhận Hoàn thành Công trình được cấp cho Nhà thầu. |
| Currency (currencies) of payment  Loại tiền tệ thanh toán | 14.15 | Vietnam Dong (VND)  Tiền đồng Việt Nam (VND) |
| Insuring Party  Bên Bảo Hiểm | 18.1 | The Contractor will be responsible for providing the following insurances to satisfaction of the Employer:  Nhà thầu sẽ chịu trách nhiệm cung cấp các loại bảo hiểm sau đáp ứng yêu cầu của Chủ Đầu Tư:  - Contractors’ All Risks and Third Party Liability: The Employer appointed......... is the Insurer with the contact point as below:    The insurance policy will follow local insurance regulations (Decree 329/TT-BTC and the likes) and the term as described in the Particular Conditions of Contract.  Bảo Hiểm Mọi Rủi Ro Trong Xây Dựng và Trách Nhiệm Bên Thứ Ba. Chủ đầu tư chỉ định đơn vị bảo hiểm là Bảo hiểm .............với thông tin liên hệ như bên dưới:      Hợp đồng bảo hiểm sẽ tuân thủ theo các quy định Bảo hiểm của địa phương (Thông tư 329/TT-BTC và tương tự) và các điều khoản về bảo hiểm như được mô tả trong Các điều kiện riêng của Hợp đồng.  - Contractor’s Plant and Equipment  Máy móc và trang thiết bị của Nhà thầu  - Workmen Compensation,  Bồi thường cho công nhân  - and all other insurances as required by local law  và tất cả những bảo hiểm khác yêu cầu bởi luật của địa phương.  The Contractor shall be responsible for obtaining insurances in joint name of the Employer, the financial lender of the Project, the Contractor, Subcontractors and all other interested parties in connection with the performance of the Works  Nhà thầu phải chịu trách nhiệm cho việc thực hiện các loại bảo được áp dụng cho nhiều bên như Chủ đầu tư, nhà tài trợ cho Dự án, Nhà thầu, Nhà thầu phụ và các bên tham gia có liên quan đến việc thực hiện Công việc |
| Appointment of the Dispute Adjudication Board  Chỉ Định Ban Phân Xử Tranh Chấp | 20.2 | Not Applicable.  Không áp dụng. |
| Arbitration  Trọng tài | 20.6 | All disputes arising out of or in relation to this Contract Agreement shall be finally settled by the Vietnam International Arbitration Centre next to the Vietnam Chamber of Commerce and Industry in accordance with its Rules of Arbitration. The dispute shall be settled by three arbitrators appointed in accordance with these Rules. The place of arbitration shall be in Ho Chi Minh City, Vietnam. The arbitration shall be conducted in the English language.  *Tất cả các tranh chấp phát sinh hoặc liên quan đến Thỏa Thuận Hợp Đồng này sẽ được giải quyết sau cùng bởi Trung Tâm Trọng Tài Quốc Tế Việt Nam bên cạnh Phòng Thương Mại Và Công Nghiệp Việt Nam giải quyết theo tắc tố tụng trọng tài của Trung Tâm Trọng Tài Quốc Tế này. Tranh chấp sẽ được giải quyết bởi ba trọng tài viên được chỉ định theo các Quy tắc này. Địa điểm trọng tài ở thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam Trọng tài sẽ được tiến hành phân xử bằng tiếng Anh.* |